TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Dông và ông Sùng A Dinh
- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 31/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A G** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1955 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không; Con ông Thào A N (Đã chết), con bà: Mùa Thị C (Đã chết); Vợ Hạng Thị S (Đã chết), Bị cáo có 06 con; Tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự, ngày 22/2/2016 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo chưa thi hành xong. Tiền án: không; Chức vụ đảng, chính quyền: không; Nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, chưa bị Tòa án nào xét xử. Tạm giữ từ ngày 02/6/2023 đến ngày 08/6/2023, tạm giam từ ngày 08/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.
- *Người phiên dịch*: ông Giàng A Dè – Sinh năm 1985; Nơi cư trú: tổ dân phố Thành Công, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 01/6/2023 bị cáo Thào A G đi bộ từ nhà đến thôn S, xã S, huyện T để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc thôn S bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này, bị cáo hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng.

Mua được ma túy bị cáo cất giấu ở túi quần bên trái rồi đi về nhà, khi bị cáo đang đi trên đường thuộc thôn S, xã S thì bị Tổ công tác của Công an xã S phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong số ma tuý của bị cáo.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng.

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 02/6/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định các cục chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,5545 gam, trích ra 0,1246 gam làm mẫu vật gửi giám định và niêm phong 0,4299 gam ma túy còn lại.

Kết luận giám định số 890/KL-PC09 ngày 11/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Thào A G là 0,5545 gam các cục chất bột màu trắng; Mẫu các cục chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A G gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Cáo trạng số 24/CT-VKSHTC ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Thào A G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, các mảnh nilon; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy trong người và đã bị Công an phát hiện, bắt giữ. Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 01/6/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 gói Heroine trị giá 200.000 đồng tại khu vực thôn S, xã S, huyện T, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu trong túi quần và trên đường đi về thì bị Công an xã S phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua 0,5545 gam Heroine để cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2016 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành xong nên cần xác định bị cáo có 01 tiền sự và xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại gồm 0,4299 gam Heroine là vật cấm tàng trữ, 01 mảnh nilon, 01 vỏ niên phong là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Thào A G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Thào A G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại có khối lượng 0,4299 gam Heroine, 01 mảnh nilon, 01 vỏ niêm phong.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

5. Kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023).

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Anh Tuấn